ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH THUỘC NGÀNH NGÔN NGỮ ANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1040 /QĐ-ĐHNN ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng)

A. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

1.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng Việt):	Tiếng Anh (chương trình chất lượng cao)
2.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng Anh):	B.A. in English Language
3.	Trình độ đào tạo:	Đại học
4.	Mã ngành đào tạo:	7220201
5.	Đối tượng tuyển sinh:	Theo quy định hiện hành của Trường Đại học Ngoại ngữ-Đại học Đà Nẵng và của Bộ Giáo dục & Đào tạo
6.	Thời gian đào tạo:	4 năm
7.	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8.	Số tín chỉ yêu cầu:	139 tín chỉ
9.	Thang điểm:	Thang 4
10.	Điều kiện tốt nghiệp:	Sinh viên được xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau: a) Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ và hoàn thành các nội dung bắt buộc khác theo yêu cầu của chương trình đào tạo; b) Điểm trung bình tích lũy của toàn khóa học đạt từ trung bình trở lên; c) Tại thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập; d) Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy định của Trường; e) Đạt chuẩn đầu ra về công nghệ thông tin theo quy định của Trường; f) Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng - an ninh đối với các ngành đào tạo không chuyên về quân sự và hoàn thành các học phần giáo dục thể chất đối với ngành không chuyên về thể dục - thể thao.
11.	Văn bằng tốt nghiệp:	Bằng Cử nhân

12.	Vị trí việc làm:	- Làm công tác biên dịch, phiên dịch, đối ngoại, quan hệ công chúng, marketing tại các tổ chức và doanh nghiệp Việt Nam và quốc tế, các cơ quan sử dụng tiếng Anh trong giao dịch, dịch thuật, đào tạo và nghiên cứu, các cơ quan hoạt động trong các lĩnh vực thương mại, du lịch, truyền thông, văn hóa, giáo dục, phát triển nguồn nhân lực,… - Giảng dạy tiếng Anh tại các trung tâm đào tạo ngoại ngữ và các trường phổ thông.
13.	Khả năng nâng cao trình độ:	-Tiếp tục học tập, nghiên cứu ở bậc sau đại học trong và ngoài nước. -Tự học và học suốt đời để phát triển bản thân và thăng tiến trong sự nghiệp công việc.
14.	Chương trình đào tạo tiên tiến đã tham khảo	Chương trình Tiếng Anh của Trường Đại học Ngoại ngữ-Đại học Đà Nẵng đã được kiểm định chất lượng và được công nhận đạt chuẩn AUN-QA năm 2019. Chương trình Tiếng Anh của Trường Đại học Hoa Sen đã được kiểm định chất lượng và được công nhận đạt chuẩn AUN-QA năm 2019. Chương trình Tiếng Anh Chất lượng cao của Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội.

B. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

I. Mục tiêu của chương trình đào tạo (Program Objectives – POs)

1. Mục tiêu chung

Đào tạo người học sau khi tốt nghiệp là những Cử nhân có đủ kiến thức, kỹ năng chuyên môn, đạo đức, tác phong nghề nghiệp và sức khoẻ tốt để làm việc hiệu quả trong các lĩnh vực có sử dụng tiếng Anh, đáp ứng các yêu cầu của xã hội và của nền kinh tế trong quá trình hội nhập khu vực và quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

- **PO1:** Có kiến thức và kỹ năng về các phương diện ngôn ngữ học của tiếng Anh để giao tiếp thành công trong môi trường chuyên nghiệp toàn cầu.
- **PO2:** Có khả năng sử dụng tiếng Anh thành thạo trong môi trường làm việc toàn cầu.
- **PO3:** Có năng lực về biên dịch và phiên dịch tiếng Anh và tiếng Việt, làm nền tảng thành công trong sự nghiệp công việc.
- **PO4:** Có năng lực toàn cầu, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm đối với việc học tập suốt đời nhằm phát triển nhân cách và đóng góp cho sự phát triển của xã hội.

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes - PLOs)

Người học khi tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Tiếng Anh của Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng có khả năng:

- **PLO1**: Thành thạo tiếng Anh trên các bình diện ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, diễn ngôn đạt bậc 5/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
- **PLO2**: Phân tích và tạo lập ngôn bản tiếng Anh trên nền tảng kiến thức ngữ âm-âm vị học, hình thái học, cú pháp học, ngữ nghĩa học và ngữ dụng học.

- **PLO3:** Vận dụng kiến thức tiếng Anh để giao tiếp hiệu quả trong môi trường công việc thực tế.
- **PLO4:** Vận dụng kiến thức liên văn hóa để giao tiếp hiệu quả trong môi trường làm việc toàn cầu.
- **PLO5:** Giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác biên dịch và phiên dịch trong các ngữ cảnh sử dụng tài liệu thực.
- **PLO6:** Phát triển các kỹ năng biên dịch và phiên dịch để xử lý hiệu quả các tác vụ dịch thuật trong các tình huống học thuật và nghề nghiệp.
- **PLO7:** Thực hiện các nghiên cứu về ngôn ngữ, giao tiếp ngôn từ, dịch thuật và giao văn hóa bằng tiếng Anh hoặc đối chiếu với tiếng Việt.
- **PLO8:** Sử dụng ngoại ngữ thứ hai ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; có kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng dẫn dắt và khởi nghiệp, có tư duy phản biện và sáng tạo, kết hợp với các kỹ năng mềm để thích nghi với thế giới công việc không ngừng đổi mới với các yêu cầu ngày càng cao.
- **PLO9:** Có đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm pháp lý và chuyên môn, có ý thức học tập suốt đời để phát triển nhân cách và phục vụ cộng đồng.

III. Ma trận mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu của CTĐT (POs)		Chuẩn đầu ra của CTĐT hiện hành (PLOs)								
		1	2	3	4	5	6	7	8	9
Mục tiêu cụ thể:										
PO1	Có kiến thức và kỹ năng về các phương diện ngôn ngữ học của tiếng Anh để giao tiếp thành công trong môi trường chuyên nghiệp toàn cầu.	X	X							
PO2	Có khả năng sử dụng tiếng Anh thành thạo trong môi trường làm việc toàn cầu.			X	X					
PO3	Có năng lực về biên dịch và phiên dịch tiếng Anh và tiếng Việt, làm nền tảng thành công trong sự nghiệp công việc.					X	X			
PO4	Có năng lực toàn cầu, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm đối với việc học tập suốt đời nhằm phát triển nhân cách và đóng góp cho sự phát triển của xã hội.							X	X	X

IV. Đối sánh chuẩn đầu ra chương trình đào tạo với khung trình độ quốc gia Việt Nam, trình độ đại học (bậc 6):

(Đánh dấu X vào ô có liên quan)

CĐR theo Khung trình độ QG / Chuẩn đầu ra CTĐT	Kiến thức					Kỹ năng						Mức tự chủ và trách nhiệm			
	KT1	KT2	KT3	KT4	KT5	KN1	KN2	KN3	KN4	KN5	KN6	TCTN1	TCTN2	TCTN3	TCTN4
PLO 1	X											X		X	X
PLO 2	X											X		X	
PLO 3	X					X		X	X	X		X		X	
PLO 4		X		X	X	X		X	X	X		X		X	
PLO 5	X	X	X			X			X	X		X		X	X
PLO 6	X	X				X			X	X		X		X	
PLO 7	X	X		X	X	X		X	X	X		X	X	X	X
PLO 8	X	X				X	X	X	X			X		X	
PLO 9						X			X	X		X	X	X	

Chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam

Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm
Bậc 6 (Đại học)		
KT1: Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành đào tạo. KT2: Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật. KT3: Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc. KT4: Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực	KN1: Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp. KN2: Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác. KN3: Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi. KN4: Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. KN5: Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp. KN6: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6	TCTN1: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. TCTN2: Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định. TCTN3: Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân. TCTN4: Lập kế

hoạt động cụ thể. KT5: Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn.	Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.	hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

PGS.TS. Nguyễn Văn Long